

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

Trường THCS Long Biên được thành lập từ năm 1937 đến nay đã được 84 năm xây dựng và phát triển và trải qua quá trình phát triển, ngôi trường cũng đã được đổi tên nhiều lần khác nhau. Ngôi trường có tiền thân là trường Tư Đình, nơi đây cũng là nơi đóng quân của thực dân Pháp từ năm 1947 đến năm 1954. Ngày 10 tháng 10 năm 1955, trường được đổi tên thành trường cấp I Long Biên, sau đó là trường PTCS Long Biên. Từ năm 1993 đến nay, trường THCS Long Biên chính thức mang tên trường THCS Long Biên.

Nhà trường tọa lạc trên khuôn viên có diện tích hơn 11.966 m² trên phố Tư Đình, kết nối với các trục đường giao thông thuận tiện cho việc học tập và đi lại đáp ứng nhu cầu của học sinh và nhân dân trên địa bàn phường Long Biên. Hiện nay, quy mô nhà trường có 51 CB- GV- NV được chia làm 3 tổ chuyên môn (*tổ xã hội: với 18 giáo viên; tổ tự nhiên: với 18 giáo viên; tổ ngoại ngữ- năng khiếu với 10 giáo viên; tổ văn phòng : với 4 nhân viên*); 26 lớp học với 1110 học sinh. Nhà trường thực hiện nhiệm vụ giáo dục nâng cao dân trí góp phần chung vào sự nghiệp giáo dục đào tạo của địa phương và đất nước trong thời kì hội nhập với nền kinh tế tri thức.

Năm học 2021 – 2022, nhà trường có cơ cấu đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên là 10 thạc sĩ quản lý giáo dục và khoa học chuyên ngành, 36 GV-NV có trình độ đại học đáp ứng luật GD 2019, 5 GV-NV của nhà trường cũng đang nỗ lực theo học các lớp bồi dưỡng để chuẩn hóa đội ngũ, đáp ứng đổi mới dạy và học theo chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018.

Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường là 2 cán bộ quản lý trẻ, năng động, có chuyên môn vững vàng đều là những GV đã đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, được điều động từ những tập thể lao động xuất sắc cấp thành phố về nhận nhiệm vụ từ năm học 2020-2021 và 2021-2022.



Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường. Đây chính là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và chương trình hành động của tập thể CB-GV-NV cũng như các thế hệ học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết 29 của BCH Trung ương đảng về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

1- Môi trường bên trong:

a. Điểm mạnh.

** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên:*

** Cơ cấu tổ chức:*

+ Tổng số lớp: 26

+ Tổng số học sinh: 1.110

+ Số lượng CBGV-NV: 54. Biên chế: 50 (2 BGH; 44 giáo viên, 4 nhân viên); Hợp đồng: 4 (1 giáo viên, 3 nhân viên).

• Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sĩ : 10 CB- GV

+ Đại học: 34 CB-GV-NV

+ Cao đẳng: 5 CB-GV-NV

+ Trung cấp: 01 (nhân viên)

* Chi bộ Đảng: 23 đảng viên, liên tục nhiều năm liền đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh xuất sắc.

* Công đoàn: 54 đoàn viên, nhiều năm liền giữ vững danh hiệu Công đoàn vững mạnh xuất sắc.

Đã được công nhận trường chuẩn Quốc gia lần 2 tháng 12 năm 2020.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường là những cá nhân, tập thể nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ,

dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVC nhà trường theo mục tiêu: Kiên cố, bền vững, khang trang, sạch đẹp, khoa học nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và các lực lượng xã hội.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển.

* Về chất lượng học sinh:

	Năm học	Số	Học lực										Hạng			
			Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		Tốt		Khá	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	2017-2018	838	515	61.46	247	29.82	72	8.6	1	0.12	0	0	823	98.21	15	1.75
2	2018-2019	914	566	61.93	262	28.67	80	8.75	4	0.44	0	0	899	98.36	13	1.42
3	2019-2020	1003	587	58.52	305	30.41	108	10.77	3	0.3	0	0	987	98.4	15	1.5
4	2020-2021	1072	496	46.27	382	35.63	186	17.35	8	0.75	0	0	1051	98.04	21	1.95

* Về cơ sở vật chất:

- + Phòng học: 16 phòng (Kiên cố).
- + Phòng bộ môn: 11 phòng (Kiên cố).
- + Phòng Tin học: 01 phòng (Kiên cố).
- + Phòng Thư viện: 01 phòng (Kiên cố).
- + Phòng Thiết bị dạy học: 01 phòng
- + Phòng Y tế học đường: 01 phòng
- + Phòng Truyền thống nhà trường: 01 phòng
- + Phòng Đoàn - Đội: 01 phòng
- + Phòng chức năng: 11 phòng

+ Bàn ghế học sinh và bàn ghế giáo viên được trang bị đầy đủ.

Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại do nhà trường phải tận dụng các phòng bộ môn làm phòng học .

b. Điểm hạn chế:

- Tổ chức quản lý của Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng:

+ Để đáp ứng với yêu cầu thực tế nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, phân công tác còn có những bất cập do cơ cấu đội ngũ, năng lực của một số giáo viên chưa đồng đều.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một số ít giáo viên tuổi cao tiếp cận và ứng dụng CNTT còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay, còn một số ít giáo viên - nhân viên chưa thực sự say sưa tâm huyết trong công việc; số lượng giáo viên mũi nhọn chưa đều.

- Cơ sở vật chất: Hệ thống phòng làm việc cho các bộ phận chức năng còn thiếu; khu bãi tập chưa được cải tạo nhiều, thiếu thiết bị hoạt động chung đảm bảo phục vụ cho các hoạt động giáo dục...

2. Thời cơ:

- Được sự quan tâm của các cấp Ủy đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn trong việc giáo dục thế hệ trẻ.

- Được phụ huynh và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản và kỹ năng sư phạm khá tốt.

3. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Khả năng sáng tạo và ứng dụng CNTT, Ngoại ngữ của CB-GV-NV còn hạn chế, đặc biệt là giáo viên có tuổi.

- Cơ sở vật chất - thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục

4. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.
- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.
- Xây dựng, nâng cấp CSVC theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.
- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

II. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ TẦM NHÌN:

1. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, an toàn, nền nếp - kỷ cương, đề cao chất lượng giáo dục toàn diện, để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, phát triển tài năng của mình.

2. Các giá trị cốt lõi:

- | | |
|--------------------------|-----------------------|
| - Tinh thần đoàn kết. | - Sự hợp tác. |
| - Tinh thần trách nhiệm. | - Tính sáng tạo. |
| | - Khát vọng vươn lên. |

3. Tầm nhìn:

Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới trở thành một trong những đơn vị có chất lượng giáo dục cao. Đây là cơ sở thuận lợi để nhà trường có định hướng trong việc xây dựng nhà trường thành đơn vị giáo dục xuất sắc.

Trong giai đoạn 2021 - 2025 duy trì ổn định về quy mô, chất lượng giáo dục; dần từng bước cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả để đến 2030 tiếp tục duy trì đơn vị có phong trào giáo dục tiến bộ.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:

1- Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín, chất lượng giáo dục cao, phù hợp với mô hình giáo dục hiện đại và xu thế phát triển của địa phương, của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

1.2. Các mục tiêu cụ thể:

- *Mục tiêu ngắn hạn:* Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, khẳng định chất lượng đại trà, chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi, giáo viên giỏi, xây dựng thương hiệu nhà trường trên địa bàn của Quận.

- *Mục tiêu trung hạn:* Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn đến năm 2025 tiếp tục được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm lần 3; duy trì cấp độ 3 về kiểm định chất lượng giáo dục.

- *Mục tiêu dài hạn:* Đến năm 2025, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong топ những trường có chất lượng cao, phấn đấu đạt tập thể lao động xuất sắc.

+ Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021-2025 và những năm sau.

+ Có quy mô ổn định và phát triển đạt kiểm định CLGD theo TT18(MB 3).

2- Chỉ tiêu:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Đến năm 2025 cán bộ quản lý đạt chuẩn hệ đào tạo quản lý giáo dục theo chương trình của các cấp, có kỹ năng thành thạo về ứng dụng CNTT, ngoại ngữ, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong quản lý.

- Phấn đấu đến năm 2025 có trên 85% CB-GV-NV được đánh giá khá-giỏi về chuyên môn từ cấp trường trở lên, trong đó có 65% đạt giỏi cấp Quận và cấp TP.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 100% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.

- 100% các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đạt trình độ thạc sĩ trở lên.

- 100% nhân viên đạt chuẩn đào tạo, có kỹ năng sử dụng thành thạo máy móc, phương tiện CNTT đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công tác, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong công tác.

2.2. Học sinh:

- Qui mô:

Dự kiến quy mô nhà trường từ 2021 – 2022 đến 2024 – 2025

Khối Năm học	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Tổng số
2021 - 2022	284	273	274	277	1108
2022- 2023	350	284	273	274	1181
2023 - 2024	384	350	284	274	1292
2024 - 2025	400	384	350	284	1418

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học trên địa bàn vào lớp 6; Đảm bảo duy trì sĩ số từ 99% trở lên.

- Chất lượng giáo dục:

** Xếp loại hạnh kiểm :*

Năm học	Tốt	Khá	TB	Yếu
2021-2022	1050 (94.76%)	58(5.24%)	0	0
2022-2023	1150 (97.4%)	31(2.6%)	0	0
2023-2024	1200(92.9%)	92(2.6%)	0	0
2024-2025	1350(95.2%)	68(4.8%)	0	0

• *Xếp loại học lực :*

** Đối với HS đánh giá theo TT26/TT BGD&ĐT*

Năm học	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém
2021-2022 (K7,8,9)	250 30.3%	300 36.4%	274 33.3	0	0
2022-2023 (K8,9)	180 32.7%	220 40%	151 27.4%	0	0
2023-2024 (K9)	85 30.7%	120 43.3%	72 26%	0	0
2024-2025 (Không còn)	0	0	0	0	0

- Đối với HS đánh giá theo TT22/TT BGD&ĐT

Năm học	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Ghi chú
2021-2022 (K6)	70 24.6%	120 42.4%	94 33%	0	1 khối
2022-2023 (K6,7)	180 28.4%	250 39.4%	204 32.2%	0	2 khối
2023-2024 (K6,7,8)	280 27.5%	400 39.3%	338 33.2%	0	3 khối
2024-2025 (K6,7,8,9)	400 28.2%	540 38.1%	478 33.7%	0	Toàn trường

- + 100% đạt yêu cầu trở lên về kiểm tra thể lực theo chuẩn của Bộ GD&ĐT.
- + Học sinh cuối cấp đạt yêu cầu thực hành 1 nghề để hòa nhập vào cuộc sống lao động.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Xây mới các phòng làm việc của các bộ phận chuyên môn còn thiếu, hoàn thiện sân thể dục. Dự kiến xây nhà đa chức năng.

- Cải tạo phòng học, phòng chức năng, phòng bộ môn và tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại, phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất theo yêu cầu của giai đoạn mới.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “xanh - sạch - đẹp”, giữ vững kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Cải tạo sân tập thể dục đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

2.4. Chỉ tiêu thi đua:

Dự kiến chỉ tiêu thi đua nhà trường từ 2021 – 2022 đến 2024 – 2025

Thi đua Năm học	Khen Thưởng	Khen Thưởng	Khen Thưởng	Khen Thưởng
2021 - 2022	TT LĐ TT			
2022- 2023		TTLĐ TT		
2023 - 2024			TTLĐ XS	
2024 - 2025				TTLĐ XS

- Nhà trường: duy trì giữ vững danh hiệu tập thể tiên tiến; phấn đấu TTLĐ XS

- Chi bộ: Đạt tổ chức HT tốt hàng năm.

- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt Vững mạnh.

- Hàng năm có từ 95% CB-GV-NV đạt danh hiệu lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

3. Phương châm hành động :

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Các giải pháp chung:

- Tuyên truyền trong CBGV và học sinh, nhân dân về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của *Kế hoạch chiến lược*. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của *Kế hoạch chiến lược*.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể :

2.1 Thể chế và chính sách:

- Xây dựng cơ chế *tự chủ và tự chịu trách nhiệm* về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2 Tổ chức bộ máy:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CB-GV-NV để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo điều lệ trường phổ thông.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Kiện toàn các tiểu ban để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

- Kiện toàn tổ kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức. Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. Phấn đấu 100% giáo viên phải được kiểm tra ít nhất 02 lần trong năm học.

2.3 Công tác đội ngũ:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những CB-GV-NV có thành tích xuất sắc trong công tác và hoạt động.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ CB-GV-NV có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp. Tăng cường phụ đạo học sinh yếu kém còn hạn chế về năng lực nhận thức, kết quả học tập nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.



- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường.

2.5. Cơ sở vật chất:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp CSVC, phần đầu có đủ các phòng làm việc theo tiêu chí về giáo dục của dự án, đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của CB-GV-NV, sân chơi bãi tập của học sinh.

- Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu, tiến tới lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT. Xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

2.6. Kế hoạch - tài chính:

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

2.7 Tổ chức hoạt động Đoàn - Đội và các tổ chức đoàn thể khác:

- Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội. Tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá - văn nghệ - TDTT... Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên CBGV-NV thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

2.8 Công tác xây dựng Đảng:

Củng cố chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 1 đến 2 Đảng viên mới trong mỗi năm. Phần đầu có trên 75% CB-GV-NV là Đảng viên. Phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị.

2.9. Công tác xã hội hoá giáo dục:

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học - khuyến tài thông qua việc phối hợp với Hội khuyến học.

- Tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND xã, thoả thuận thống nhất với Ban đại diện CMHS hàng năm để huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường cải thiện về CSVC, hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân hảo tâm.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền tới cha mẹ học sinh tham gia BHYT, BHTT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Xây dựng và triển khai “Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025” đến toàn thể CB-GV-NV nhà trường, báo cáo, trình Phòng GD&ĐT phê duyệt, tham mưu Đảng ủy, UBND, thông tin đến các tổ chức, đoàn thể địa phương, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và quan tâm của xã hội, tạo điều kiện để nhà trường thực hiện kế hoạch từng năm học theo lộ trình Chiến lược phát triển.

2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường bao gồm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng các tổ CM, đứng đầu các đoàn thể. Hàng năm có thể bổ sung thành viên nếu có thay đổi về nhân sự.

3. Ban chỉ đạo bố trí phân công trách nhiệm thực hiện chiến lược, điều phối quá trình triển khai chiến lược. Điều chỉnh chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường và của địa phương.

4. Xây dựng và triển khai thực hiện chiến lược từng năm học, bám sát nhiệm vụ năm học và mục tiêu, lộ trình thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường đã xây dựng.

VI. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA:

1. Phổ biến chiến lược:

Chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai chiến lược. Điều chỉnh chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện chiến lược:

- Giai đoạn 1: Xây dựng, bổ sung CSVC đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và giữ vững trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021-2025, thực hiện kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2.

- Giai đoạn 2: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc .

4. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược tới từng CB-GV-NV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng các lộ trình thực hiện chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8- Đối với học sinh:

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề. Rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

9. Ban đại diện cha mẹ học sinh:

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của chiến lược.

10. Các tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt chiến lược của nhà trường.

11- Kiến nghị và đề xuất:

- Đối với Phòng GD&ĐT, các ban ngành:

+ Phê duyệt Chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của chiến lược.

- Đối với UBND quận: Có cơ chế đầu tư xây dựng CSVN theo các tiêu chí giáo dục của dự án phát triển để nhà trường thực hiện kế hoạch chiến lược.

Chiến lược phát triển trường THCS Long Biên giai đoạn 2021 -2025 sẽ được Ban liên tịch Nhà trường xây dựng lộ trình, cụ thể hóa thành chương trình hành động, sát hợp với tình hình thực tế của nhà trường./.



Đào Thị Hoa



Nguyễn Thị Diệu Thúy